

Bản án số: 38/2023/HS-ST

Ngày: 27/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Kim Chi

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Phương

2. Ông Đinh Văn Hải

- Thư ký phiên toà: Bà Bàng Thị Minh Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Ông Hoàng Hải Quý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2023/HSST ngày 10 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Trịnh Hoàng L (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 07 tháng 02 năm 1957 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Hộ khẩu thường trú: Tổ 12, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; chỗ ở hiện nay: Tổ 09, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ Đảng, chính quyền đoàn thể trước khi phạm tội: Không; Trình độ học vấn: 8/10; Con ông: Trịnh Hoàng G (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T (đã chết); Vợ: Nguyễn Thúy N; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1983, con nhỏ sinh năm 1991; Anh chị em ruột: Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 06 anh, chị em; Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án, ngày 02/7/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; Tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 1979 bị Công an tỉnh Cao Bằng bắt về hành vi Trộm cắp tài sản (trả tự do vì không có tội theo Quyết định miễn tố và tha số 31); Năm 1986 bị Công an tỉnh Cao Bằng bắt về hành vi Đầu cơ (trả tự do vì không có tội theo lệnh tha số 95/LT ngày 19/11/1986); Năm 1996 bị Công an tỉnh Cao Bằng bắt về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe của người khác; Ngày 08/8/1997 bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 60 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Ngày 15/8/2002 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng) xử phạt 30 tháng tù về tội

Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 02/3/2011 bị Công an thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 18/10/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11^{h30'} ngày 18/10/2022, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại số nhà 02 ngõ 028 thuộc Tổ 09, phường H, thành phố Cao Bằng có đối tượng nghi vấn hoạt động phạm tội về ma túy. Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Cao Bằng đã tiến hành kiểm tra số nhà 02 ngõ 028 thuộc Tổ 09, phường H, thành phố Cao Bằng. Quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang đối tượng Trịnh Hoàng L (Sinh ngày 07/02/1957; Hộ khẩu thường trú: Tổ 12, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Nơi ở hiện tại: Tổ 09, phường H, thành phố Cao Bằng) đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên chiếu trong phòng ngủ của Trịnh Hoàng L: 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong chứa 01 (một) cục chất nhựa màu nâu đen có khối lượng 1,36g (một phẩy ba sáu gam) “QT01”. L khai nhận là thuốc phiện; 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất nhựa màu nâu đen dạng cục, có khối lượng 6,50g (Sáu phẩy năm mươi gam) “QT02”. L khai nhận là xái thuốc phiện; 01 (một) chén sứ màu xanh nhám đen; 01 (một) mẫu gỗ nhỏ kích thước khoảng 13cm; 01 (một) lọ thủy tinh bên trên có gắn ống tre dài khoảng 20cm; 01 (một) lọ thủy tinh bên trên có gắn bắc và 01 (một) chiếc điện thoại di động màu đen vàng mặt sau có chữ VERTU, số IMEI: 358688000093858, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Hồi 13^{h30'} cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám xét chỗ ở, đồ vật của Trịnh Hoàng L tại số nhà 02, ngõ 028 thuộc Tổ 09, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Quá trình khám xét phát hiện, thu giữ:

- 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong là một lớp nilon màu trắng trong suốt bên trong có chứa chất nhựa màu nâu có khối lượng 0,20g (Không phẩy hai không gam). L khai nhận là thuốc phiện, được thu giữ dưới dất giường trong phòng ngủ của L. “KX01”

- 01 (một) gói giấy vệ sinh màu trắng bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng trong suốt có khóa vuốt bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng dạng cục lẫn bột có khối lượng 0,76g (không phẩy bảy sáu gam) L khai nhận là ma túy đá, được thu giữ dưới dất đầu giường trong phòng ngủ của L. “KX02”

- 01 (một) lọ thủy tinh đầu có gắn nắp nhựa màu xanh có gắn ống hút nhựa màu xanh có chiều dài khoảng 10cm được thu giữ trong ngăn tủ kệ đựng ti vi trong phòng ngủ của L.

Ngày 19/10/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra quyết định trưng cầu giám định số 278 đối với mẫu tang vật khám xét “KX02”. Tại Bản kết luận giám định số 330 ngày 26/10/2022 của Phòng kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *Mẫu chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại: Methamphetamine.*

Ngày 20/10/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra quyết định trưng cầu giám định số 279 đối với các mẫu tang vật quả tang QT01, QT02 và mẫu tang vật khám xét KX01. Tại Bản kết luận giám định số 7110/KL-KTHS ngày 28/10/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *Chất nhựa màu nâu đen trong 02 (hai) mẫu kí hiệu QT01 và KX01 gửi giám định là Thuốc phiện; Tìm thấy các thành phần chính của Thuốc phiện (Morphine, Codeine, Thebaine, Papaverine và Noscapine) và Heroin, Acetaminophen, Caffeine trong mẫu chất nhựa màu nâu đen dạng cục (mẫu kí hiệu QT02) gửi giám định. Hàm lượng Heroin và Morphine lần lượt là: 0,5% và 1,3%. Khối lượng Heroin và Morphine trong 6,50gam mẫu lần lượt là 0,032gam và 0,084gam.*

Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, khối lượng thuốc phiện trong tang vật quả tang (QT02) là: 0,84g (*không thấy tám bốn gam*). Do đó, tổng khối lượng thuốc phiện quả tang (QT01, QT02) và khám xét (KX01) là: 1,36g + 0,84g + 0,20g = 2,4g (*Hai thấy bốn gam*).

Quá trình điều tra xác định: Do bản thân nghiện ma túy nên ngày 08/9/2022, Trịnh Hoàng L một mình đi xe khách từ thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng vào khu vực chợ thị trấn B, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, L gặp một người đàn ông không quen biết, qua nói chuyện trao đổi, người đàn ông hỏi L “*Có mua thuốc phiện không*”. L nhất trí mua và đưa số tiền 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*). Người đàn ông nhận tiền rồi đưa cho L 01 (*một*) gói giấy màu trắng bên trong có 01 (*một*) gói nilon trong suốt chứa chất nhựa màu nâu đen. Sau khi mua được thuốc phiện, L đi xe khách về nhà tại Tổ 09, phường H, thành phố Cao Bằng và giấu gói thuốc phiện dưới đất giường trong phòng ngủ của L. Ngày 04/10/2022, L đi xe khách vào khu vực chợ thị trấn T, thuộc huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng mục đích để tìm mua ma túy đá sử dụng cho bản thân. Đến nơi, L đi xung quanh chợ thì gặp một người đàn ông lạ mặt nhìn giống người nghiện ma túy nên L hỏi “*có ma túy đá không, bán cho 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng)*”. Người đàn ông đó nhận tiền và đi khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho L 01 (*một*) gói giấy vệ sinh màu trắng bên trong có 01 (*một*) túi nilon màu trắng trong suốt chứa ma túy đá. Sau khi mua được ma túy đá, L đi xe ô tô khách từ thị trấn T, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng về nhà tại Tổ 09, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng cất giấu gói ma túy đá dưới đất giường trong phòng ngủ. Khi có nhu cầu sử dụng ma túy, L mang gói thuốc phiện cùng với gói ma túy đá ra sử dụng bằng cách đốt hít vào cơ thể. Khoảng 11^h00’ ngày 18/10/2022, L mang gói thuốc phiện ra chia thành 02 (*hai*) phần, 01 (*một*) phần gói bằng một lớp nilon màu trắng, bên ngoài gói thêm một lớp giấy màu trắng rồi cất giấu dưới đất giường trong phòng ngủ, phần còn lại L để

trên chiếu dưới nền nhà trong phòng ngủ và mang dụng cụ ra để chuẩn bị sử dụng thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số: 32/CTr - VKSTP ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Trịnh Hoàng L về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trịnh Hoàng L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trịnh Hoàng L. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trịnh Hoàng L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo Trịnh Hoàng L từ 40 - 45 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi "Hoàn mẫu sau giám định vụ " Trịnh Hoàng L, sinh năm 1957, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy". Mặt sau có 04 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng cùng chữ ký của những người tham gia; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi "Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Mẫu vật hoàn trả sau giám định". Mặt sau có 04 dấu tròn của Viện khoa học hình sự Bộ Công an cùng chữ ký của những người tham gia; 01 (một) chén sứ màu xanh nhám đen; 01 (một) mẫu gỗ nhỏ kích thước khoảng 13cm; 01 (một) lọ thủy tinh bên trên có gắn ống tre dài khoảng 20cm; 01 (một) lọ thủy tinh bên trên có gắn bắc; 01 lọ thủy tinh bên trên có gắn nắp nhựa màu xanh có gắn ống hút nhựa màu xanh có chiều dài khoảng 10cm. Vì đây là vật chứng nhà nước cấm lưu hành, vật chứng là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo L: 01 (một) chiếc điện thoại di động màu đen vàng mặt sau có chữ VERTU, số IMEI: 358688000093858, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Vì đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về án phí, đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của kiểm sát viên về tội danh và hình phạt. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy *Heroine, Methamphetamine, Morphine* của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua đó đã chứng minh được bị cáo Trịnh Hoàng L là người nghiện ma túy, ngày 18/10/2022 tại nhà riêng của Trịnh Hoàng L thuộc Tổ 09, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang Trịnh Hoàng L có hành vi tàng trữ trái phép 2,4g (*Hai phẩy bốn gam*) thuốc phiện; 0,032g (*Không phẩy không ba hai gam*) *Heroine* và 0,76g (*Không phẩy bảy mươi sáu gam*) *Methamphetamine* nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

"Điều 249 .Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

*...
i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.*

..."
Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Trịnh Hoàng L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được *Heroine, Methamphetamine, Morphine* là các dạng ma túy Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt và sử dụng trái phép nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý, tàng trữ tổng số ma túy là 3,19g nhằm mục đích phục vụ bản thân, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trịnh Hoàng L vừa chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/3/2022, tính đến ngày 18/10/2022 chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên bị cáo phải

chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Năm 1979 bị Công an tỉnh Cao Bằng bắt về hành vi Trộm cắp tài sản (trả tự do vì không có tội theo Quyết định miễn tố và tha số 31); Năm 1986 bị Công an tỉnh Cao Bằng bắt về hành vi Đầu cơ (trả tự do vì không có tội theo lệnh tha số 95/LT ngày 19/11/1986); Năm 1996 bị Công an tỉnh Cao Bằng bắt về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe của người khác; Ngày 08/08/1997 bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 60 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Ngày 15/8/2002 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng) xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 02/3/2011 bị Công an thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

[7] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Trịnh Hoàng L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vừa đi cải tạo chấp hành án về các tội mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy về chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm, coi thường pháp luật, tàng trữ cùng một lúc nhiều chất ma túy, tổng các chất ma túy là 3,19g, mục đích để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Do đó, để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật, ngăn ngừa bị cáo tiếp tục phạm tội, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo đã gây ra, đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian tiếp tục suy nghĩ, cải tạo bản thân, từ đó nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung và tội phạm ma túy nói riêng.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về việc xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi "Hoàn mẫu sau giám định vụ "Trịnh Hoàng L, sinh năm 1957, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy". Mặt sau có 04 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng cùng chữ ký của những người tham gia; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi "Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Mẫu vật hoàn trả sau giám định". Mặt sau có 04 dấu tròn của Viện khoa học hình sự Bộ Công an cùng chữ ký của những người tham gia; 01 (một) chén sứ màu xanh nhám đen; 01 (một) mẫu gỗ nhỏ kích thước khoảng 13cm; 01 (một) lọ thủy tinh bên trên có gắn ống tre dài khoảng 20cm; 01 (một) lọ thủy tinh bên trên có gắn bắc; 01 lọ thủy tinh bên trên có gắn nắp nhựa màu xanh có gắn ống hút nhựa màu xanh có chiều dài khoảng 10cm. Đây là vật

chứng nhà nước cầm lưu hành, vật chứng là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động màu đen vàng mặt sau có chữ VERTU, số IMEI: 358688000093858, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần được trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Trịnh Hoàng L tại huyện Bảo Lạc và thị trấn Trùng Khánh do L không biết họ tên, địa chỉ và việc mua bán không có ai biết và chứng kiến. Do vậy, cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trịnh Hoàng L.

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Hoàng L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Hoàng L 45 (bốn mươi năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 18/10/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi số 330/GĐ-KTHS, hoàn mẫu sau giám định vụ Trịnh Hoàng L, sinh năm 1957, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau có 04 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng cùng chữ ký của những người tham gia kèm kết luận ma túy số 330 ngày 26/10/2022;

- 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi Bộ công an, Viện khoa học hình sự số 7110/KL-KTHS, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Mặt sau có 04 dấu tròn của Viện khoa học hình sự Bộ Công an cùng chữ ký của những người tham gia niêm phong kèm kết luận giám định ma túy số 7110/KL-KTHS ngày 28/10/2022;

- 01 (một) chén sứ màu xanh nhám đen, chén cũ đã qua sử dụng; 01 (một) mẫu gỗ nhỏ kích thước khoảng 13cm; 01 (một) lọ thủy tinh bên trên có gắn ống tre dài khoảng 20cm; 01 (một) lọ thủy tinh bên trên có gắn bắc; 01 lọ thủy tinh bên trên có gắn nắp nhựa màu xanh có gắn ống hút nhựa màu xanh có chiều dài khoảng 10cm;

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) chiếc điện thoại di động màu đen vàng (điện thoại bàn phím số) mặt sau có chữ VERTU, số IMEI: 358688000093858, mặt sau của điện thoại bị nứt vỡ một mảnh, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được lưu tại kho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng số 57 ngày 15/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng

Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Trịnh Hoàng L phải chịu nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước

Về thực hiện quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 27/3/2023.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Kim Chi